

Số:448/BC-SVHTTDL

Đồng Nai, ngày 05 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả công tác cải cách hành chính quý I năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 14256/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2019; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính quý I năm 2019 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

- **Kết quả quán triệt, triển khai Kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát TTHC của tỉnh tại Sở.**

- Ban hành Kế hoạch số 215/KH-SVHTTDL, ngày 28/01/2019 về cải cách hành chính năm 2018; Kế hoạch số 216/KH-SVHTTDL, ngày 29/01/2019 về tuyên truyền CCHC năm 2019; Kế hoạch số 217/KH-SVHTTDL, ngày 29/01/2019 về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, Kế hoạch số 238/KH-SVHTTDL, ngày 29/01/2019 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019.

- Tiến hành rà soát, cập nhật 109 thủ tục hành chính hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VHTTDL lên trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Đối với nhiệm vụ hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, đơn vị đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 8 thủ tục. Trong quý I, Sở VHTTDL đã xử lý hơn 191 hồ sơ ở mức độ 4.

- Kết quả việc tổ chức họp giao ban về cải cách hành chính

Việc tổ chức họp giao ban về cải cách hành chính được thực hiện vào sáng thứ Hai hằng tuần, kết hợp với cuộc họp giao ban tuần (thông báo kết luận hằng tuần). Lãnh đạo Sở thường xuyên nghe Văn phòng Sở - bộ phận thường trực thực hiện công tác CCHC của đơn vị báo cáo các nội dung liên quan; từ đó chỉ đạo các bộ phận phối hợp thực hiện; đặc biệt, lãnh đạo Sở chú trọng quy trình giải quyết TTHC, đảm bảo quy trình tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC theo cơ chế một cửa, qua dịch vụ Bru chính đúng hẹn; chỉ đạo cập nhật thông tin thường xuyên cho trang thông tin điện tử của ngành; giám sát việc thực hiện gửi - nhận văn bản điện tử trên hệ thống văn phòng điện tử E-gov.

Trong quý I, lãnh đạo Sở đã tổ chức họp bàn về đẩy mạnh công tác CCHC và ký ban hành công văn số 365/SVHTTDL-TCHC, ngày 25/02/2019, về việc

phân công nhiệm vụ chi tiết cho từng phòng, từng cán bộ, chuyên viên thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2019.

Chỉ đạo phòng Tổ chức Hành chính tổ chức 02 lớp tập huấn về nghiệp vụ cải cách hành chính gồm: Tập huấn công tác kiểm soát thủ tục hành chính và tập huấn ứng dụng phần mềm egov trong điều hành và giải quyết thủ tục hành chính và theo dõi giám sát nội bộ

- Những sáng kiến, cách làm mới trong triển khai công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC.

Trong tháng 2/2018, Sở VH TTDL đã có văn bản số 388/SVH TTDL-TCHC gửi Sở Nội vụ về việc đăng ký thực hiện 10 sáng kiến CCHC về lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình trong năm 2019 gồm:

+ Giải pháp khuyến khích người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 4.

+ Chuyển đổi việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả, một số TTHC thuộc lĩnh vực Di sản văn hóa, cho khối đơn vị sự nghiệp.

+ Ứng dụng phần mềm Egov vào công tác theo dõi, giám sát, đánh giá nội bộ trong cơ quan nhà nước.

+ Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cải cách hành chính, cho cán bộ văn hóa xã, phường thông qua ứng dụng công nghệ thông tin.

+ Ứng dụng chữ ký số vào giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Gia đình.

+ Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh lẻ hành nội địa.

+ Thay thế việc đăng ký xây dựng danh hiệu Gia đình văn hoá, bằng Bản đăng ký danh sách xây dựng danh hiệu Gia đình văn hoá.

+ Đơn giản thành phần hồ sơ của thủ tục Thông báo sản phẩm quảng cáo trên băng rôn và Thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo.

+ Rút ngắn thời gian thực hiện quy trình công nhận kết quả tuyển dụng viên chức ở các đơn vị sự nghiệp.

+ Rút ngắn thời gian xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa.

2. Về thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

- Kết quả quán triệt, triển khai chỉ đạo của tỉnh về thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC tại đơn vị.

Ngày 29/01/2019 Sở VH TTDL đã ban hành Kế hoạch số 218/KH-SVH TTDL về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019. Trong quý I đã thực hiện thanh tra, kiểm tra CCHC và công tác rà soát thủ tục hành chính như sau:

Nhiệm vụ	Tên đơn vị, bộ phận trực thuộc được thanh tra, kiểm tra	Thời gian thực hiện	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra
Kiểm soát TTHC	Phòng Quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch	20/02/2019	Kiểm soát TTHC	Đảm bảo thực hiện đạt 100% việc rà soát, cập nhật Bộ TTHC của Sở lên trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC
Kết hợp CCHC với KSTTHC	Phòng quản lý Xây dựng Nếp sống Văn hóa và Gia đình	21/02/2019	CCHC với KSTTHC	Đảm bảo thực hiện đạt 100% việc rà soát, cập nhật Bộ TTHC của Sở lên trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC

3. Về công tác tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC

Kết quả quán triệt, triển khai kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, kiểm soát TTHC quý I năm 2019.

- Ngày 29/01/2019 Sở VH TTDL đã ban hành Kế hoạch số 216/KH-SVH TTDL về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2019.

- Trong quý I/2019 Sở VH TTDL đã tuyên truyền thông qua trang web các nội dung, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện cải cách hành chính của cán bộ, công chức, viên chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Thông tin đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước nói chung, Sở VH TTDL nói riêng. Tăng cường mức độ tiếp cận thông tin của người dân, tổ chức, về cải cách thủ tục hành chính, kịp thời cập nhật, phổ biến tới người dân các chủ trương, thay đổi, trong cải cách hành chính tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính. Hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc thường gặp của người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, qua đó nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ công cung cấp tới người dân và doanh nghiệp. Hỗ trợ công tác kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp nhận xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Nhiệm vụ	Nội dung tuyên truyền	Hình thức tuyên truyền	Số lượng	Đơn vị chủ trì, phối hợp
Cải cách hành chính	Tuyên truyền về các nội dung CCHC Hướng dẫn thực hiện Bộ	Website Tập huấn	Hơn 50 tin, bài, văn bản; 02 lớp tập huấn	Sở VH TTDL

	Chỉ số CCHC			
Cải cách hành chính	- Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; - Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.	Tập huấn	2 lớp	Sở VHTTDL
Kiểm soát TTHC	Kế hoạch Kiểm soát TTHC	tập huấn	02 lớp tập huấn (lồng ghép)	Sở VHTTDL
CCHC	Tuyên truyền kết hợp với chiếu phim phục vụ nhân dân, công nhân lồng ghép nội dung về cải cách hành chính	Chiếu phim Phục vụ	50 buổi (lồng ghép)	Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng
CCHC	Tuyên truyền lồng ghép các chương trình biểu diễn văn nghệ tuyên truyền về pháp luật, phục vụ nhiệm vụ chính trị và phục vụ quần chúng nhân dân.	Chương trình ca múa nhạc	20 chương trình ca nhạc	Đoàn ca múa, Nhà hát truyền thống
CCHC	Thay đổi nội dung trên panô, băng rôn tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật lồng ghép các nội dung về CCHC tại các địa phương trên địa bàn tỉnh	panô, băng rôn tuyên truyền	Trên 1000 m2	Trung tâm văn hóa và các phòng VH TT huyện

4. Vai trò trách nhiệm người đứng đầu đơn vị

- Việc thực hiện cơ chế 1 cửa được lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo hằng tuần tại cuộc họp giao ban, nhằm đảm bảo quy trình tiếp nhận, luân chuyển, xử lý, trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC theo cơ chế một cửa, qua dịch vụ Bưu chính đúng hẹn. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân, doanh nghiệp thực hiện sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Trong quý 1/2019, công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính được lãnh đạo Sở quan tâm như: Chỉ đạo tổ chức tập huấn riêng cho lãnh đạo cấp phòng về ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết công việc và giải quyết thủ tục hành chính. Chỉ đạo nâng cấp cập nhật thông tin thường xuyên cho trang thông tin điện tử của ngành; thường xuyên giám sát việc thực hiện gửi - nhận văn bản điện tử trên hệ thống văn phòng điện tử E-gov;

- Tổ chức họp giao ban vào sáng thứ Hai hằng tuần về cải cách hành chính và phân công nhiệm vụ chi tiết cho từng phòng, từng cán bộ, chuyên viên thực hiện nhiệm vụ CCHC trong năm 2019.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT TTHC

1. Ban hành, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

a) Tham mưu ban hành văn bản pháp luật

Trong quý I năm 2019, Sở VH TTDL đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 01 văn bản QP pháp luật: Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, (thay thế Quyết định 04/2011/QĐ-UBND về quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai) trong số, 07 văn bản QPPL do Sở đăng ký chủ trì soạn thảo trong năm 2019 gồm 03 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và 04 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể như sau:

- Quyết định ban hành Quy định quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Thời gian thực hiện: Đã hoàn thành (Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 31/01/2019).

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 06/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Thời gian thực hiện: Quý II/2019.

- Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thời gian thực hiện: Quý II/2019.

- Quyết định Quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa/Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Thời gian thực hiện: Quý II/2019.

- Nghị quyết về chế độ bồi dưỡng tập luyện, bồi dưỡng biểu diễn đối với nghệ sĩ và viên chức thuộc đoàn nghệ thuật tỉnh Đồng Nai. Thời gian thực hiện: Quý IV/2019.

- Nghị quyết Quy định chế độ huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai trong thời gian tập trung, tập luyện. Thời gian thực hiện: Quý IV/2019.

- Nghị quyết Quy định mức chi chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai. Thời gian thực hiện: Quý IV/2019.

b) Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL

Kết quả, mức độ hoàn thành kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL như sau:

Thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát 100% văn bản quy phạm pháp luật của Bộ VH-TT-DL, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực ngành quản lý; khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phát hiện văn bản có dấu hiệu trái luật; kiểm tra theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

Nội dung	Số lượng văn bản kiểm tra, rà soát	Số lượng văn bản không phù hợp	Xử lý, kiến nghị xử lý	Ghi chú
Kiểm tra	03 Nghị quyết	03	03	Do có thay đổi về căn cứ pháp lý
Rà soát	04 Quyết định	04	04	Do có thay đổi về căn cứ pháp lý

c) Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật

Mức độ thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật:

Đơn vị đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 313/KH-SVHTTDL ngày 19/02/2019 về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 theo đúng hướng dẫn, đảm bảo tiến độ thời gian. Trong quá trình triển khai, đã thực hiện đầy đủ các nội dung như kế hoạch đã đề ra, đúng thời gian và tiến độ;

Kết quả xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Kết quả xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Sở đã xây dựng dự thảo trình UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Điều của Quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; do Quyết định 48 có thay đổi về căn cứ pháp lý (Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội thay thế Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức lễ hội), và do một số điều khoản quy định chưa đúng. Dự kiến đầu quý 1/2019, trình UBND tỉnh ký ban hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Công tác kiểm soát TTHC

(Biểu số 06a)

Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo thẩm quyền

Tổng số	Chia ra (cột 1)			Thuộc thẩm quyền		Kết quả xử lý	
	Số PAKN về hành	Số PAKN về nội dung quy	Số PAKN cả về hành vi hành	Tổng số	Chia ra (cột 5)	Tổng số	Chia ra (cột 8)

		vi hành chính	định hành chính	chính và quy định hành chính		Đang xử lý	Đã xử lý xong		Đang xử lý	Đã xử lý xong	Ko thuộc thẩm quyền
Văn hóa	0	0	0	0							
Thể thao	0	0	0	0							
Du lịch	0	0	0	0							
Gia đình	0	0	0	0							

(Biểu số 07a)

Tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại Sở VH TTDL

(Số liệu thống kê từ 01/11/2018 đến 28/02/2019)

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết			Kết quả giải quyết						Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			
			Số kỳ trước chuyên qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn	
1	Văn hóa	422	23	399	422	394	14	14	0	0	
2	Thể thao	3	0	3	3	3	0	0	0	0	
3	Du lịch	15	0	15	15	15	0	0	0	0	
4	Gia đình	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
	Tổng số	440	23	417	440	412	14	14	0	0	

(Biểu số 07g)

Nguyên nhân quá hạn đối với các trường hợp tồn đọng trong giải quyết thủ tục hành chính

* Tổng hợp nguyên nhân quá hạn

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số lượng	Nguyên nhân quá hạn	Ghi chú
1	Lĩnh vực Văn hóa	14	Do thực hiện thao tác trên phần mềm 1 cửa chưa chính xác, dẫn đến việc chậm xử lý.	Trên thực tế hoàn toàn không có hồ sơ trễ hạn
2	Lĩnh vực Thể thao	0		
3	Lĩnh vực Du lịch	0		
4	Lĩnh vực Gia đình	0		

Tổng số:	14		
----------	----	--	--

*** Các trường hợp quá hạn do quy định hành chính**

1) a1x5:

Stt	Tên TTHC	Nội dung vướng mắc	Văn bản QPPL
<i>I</i> <i>Lĩnh vực Văn Hóa</i>			
1	TTHC...	không	không
<i>II</i> <i>Lĩnh vực Thể thao</i>			
1	TTHC...		

2. a2x3:

STT	Tên TTHC	Nội dung vướng mắc	Văn bản QPPL
<i>I</i> <i>Lĩnh vực Văn hóa</i>			
1	TTHC...	không	không
<i>II</i> <i>Lĩnh vực Thể thao</i>			
1	TTHC....	không	không

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.2.1. Thực hiện cơ chế một cửa

- Kết quả thực hiện tại Trung tâm hành chính công tỉnh (số TTHC, dịch vụ công; ...).

STT	Thủ tục hành chính, dịch vụ công	Tổng số		Thực hiện theo cơ chế một cửa		Cấu hình trên phần mềm Egov	
		Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo
I	TTHC (báo số tổng)	112 TTHC (cấp tỉnh) 94 TTHC; cấp huyện 15 TTHC; cấp xã 03 TTHC)	112 TTHC (cấp tỉnh) 94 TTHC; cấp huyện 15 TTHC; cấp xã 03 TTHC)	100% TTHC cấp tỉnh	100% TTHC cấp tỉnh	100% TTHC cấp tỉnh	100% TTHC cấp tỉnh
II	Dịch vụ công						
Tổng							

2.2.2. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông:

S T T	Thủ tục hành chính, dịch vụ công	Theo Quy định của Trung ương, UBND tỉnh	chủ động thực hiện	Các đơn vị liên thông	Số văn bản quy định (quy chế phối hợp) liên thông	Cấu hình trên phần mềm Egov
1	Thủ tục Thông báo	<i>Đang thực hiện Thủ tục liên thông Thông báo sản</i>				

	quảng cáo	phẩm quảng cáo với Sở Xây dựng				
--	-----------	--------------------------------	--	--	--	--

2.2.3. Kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

a) Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở đã tiếp nhận 440 hồ sơ, giải quyết 412 hồ sơ, với tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt 97%.

b) Hệ thống khảo sát ý kiến người dân

99% ý kiến hài lòng với kết quả giải quyết TTHC của Sở.

c) Cung cấp dịch vụ nhận hồ sơ, phát trả kết quả tại nhà theo địa chỉ

Sở VH TTDL đã triển khai theo quy định, đồng thời thông báo đến người dân, doanh nghiệp thực hiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế

Tình hình triển khai các quy định của Chính phủ, các Bộ về tổ chức bộ máy; cụ thể:

Nội dung	Năm (Quý trước)	Năm (Quý) báo cáo
1. Số phòng, ban thuộc Sở	9	5
2. Số đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở	11	11

Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 166-KH/TU ngày 02/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả”:

- Đơn vị đã triển khai thực hiện Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng;

Thực hiện biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp:

Tổng số biên chế, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp, số lao động được giao			Tổng số đang thực hiện		
Biên chế hành chính		Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp	Biên chế hành chính		Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp
Biên chế	Hợp đồng lao động		Biên chế	Hợp đồng lao động	
56	4	370	49	3	334

Kết quả triển khai thực hiện quy chế làm việc của đơn vị: Tốt.

Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”:

- Đơn vị đã hoàn thành các Đề án sắp xếp, đã được Sở Nội vụ thẩm định, đang chờ quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

b) *Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ:* Đơn vị thực hiện trên biên chế nghỉ hưu năm 2018; cụ thể như sau:

- Giảm biên chế công chức: 02 chỉ tiêu.

- Giảm biên chế viên chức: 06 chỉ tiêu.

c) *Về thực hiện phân cấp:* Đơn vị thực hiện tốt quy định phân cấp về thẩm quyền quản lý do UBND tỉnh ban hành thuộc chức năng quản lý của đơn vị.

3. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) *Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức*

Công tác xây dựng đề án (hoặc đề án điều chỉnh bổ sung) xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện rà soát các vị trí việc làm gắn với Đề án sắp xếp được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 4545/QĐ-UBND ngày 21/12/2018.

Công tác tuyển dụng, bố trí sử dụng công chức, viên chức:

- Đối với công chức: Tiếp nhận 01 viên chức sắp xếp, bố trí công tác tại Thanh tra Sở. Điều động 01 công chức và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh.

- Đối với viên chức: Ban hành văn bản hướng dẫn 04 đơn vị trực thuộc không thuộc diện hợp nhất, sáp nhập thực hiện báo cáo tình hình sử dụng biên chế năm 2018 và xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2019.

Tỷ lệ công chức được bố trí theo đúng vị trí việc làm và ngạch công chức đạt 98,15% (52/53 người).

Tỷ lệ viên chức được bố trí theo đúng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp đạt 94,46% (315/334 người).

Công tác quản lý, cập nhật dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức lên phần mềm theo yêu cầu:

- Thực hiện đạt theo yêu cầu như cập nhật thông tin đầy đủ, số hóa dữ liệu. Việc ứng dụng phần mềm phục vụ công tác cán bộ, công chức, viên chức của Sở được thực hiện truy cập dữ liệu phục vụ công tác đăng ký danh sách

tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, dự thi nâng ngạch, nâng bậc lương thường xuyên, nghỉ hưu, nghỉ việc, đi nước ngoài việc riêng và việc chung, bổ nhiệm.

Thực hiện các quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo (số lượng)			
		Quý I	Quý II	Quý III	Năm
<i>Đối với trưởng phòng, phó trưởng phòng thuộc cấp sở</i>	5	0			
- Bổ nhiệm mới	1				
- Bổ nhiệm lại	4				
- Luân chuyển					
- Miễn nhiệm					
- Kỷ luật					
<i>Số lượng công chức, viên chức được tuyển dụng</i>	0	0			
- Công chức					
- Viên chức					

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo			
		Quý I	6 tháng	Quý III	Năm
<i>1. Số công chức hành chính được đào tạo</i>					
- Thạc sỹ trở lên	2				
- Cử nhân chính trị (bao gồm cao cấp)	3	3			
- Trung cấp (bao gồm trung cấp chính trị)	5	5			
- Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên	17	3			
- Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về cải cách hành chính	3				
<i>2. Viên chức sự nghiệp được đào tạo</i>					
- Thạc sỹ trở lên	3	3			
- Cử nhân chính trị (bao gồm cao cấp)	1	1			
- Trung cấp (bao gồm trung cấp chính trị)	11	11			
- Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên	17	8			
- Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về cải cách hành chính.	3				

5. Cải cách tài chính công

- Tình hình triển khai các chính sách cải cách về thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công và các chính sách an sinh xã hội.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã kịp thời triển khai các quy định của pháp luật về chính sách cải cách về thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công và các chính sách an sinh xã hội đến các đơn vị trực thuộc; chi trả tiền lương tăng thêm cho CBCC-VC theo đúng thời gian quy định. Thực hiện việc chi trả tiền lương, tiền công và các khoản thu nhập qua tài khoản cá nhân và công khai minh bạch đến từng CBCC-VC trong cơ quan bằng hình thức niêm yết trên bảng thông báo nội bộ của đơn vị. Tập trung chăm lo đời sống, phúc lợi tập thể cho CBCC-VC như nghỉ dưỡng, hỗ trợ kỷ niệm các ngày lễ lớn, trang phục đồng phục...

Hầu hết các đơn vị đã chủ động xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ; quản lý và sử dụng tài sản công phù hợp và đúng quy định; nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch về tài chính, tài sản; thực hành tiết kiệm chống lãng phí các khoản như điện, nước, điện thoại, báo chí, văn phòng phẩm, công tác, tiếp khách...nhằm bổ sung thu nhập tăng thêm và phúc lợi tập thể cho CBCC-VC.

- Về thực hiện tự chủ tại các cơ quan hành chính nhà nước;

Kết quả thực hiện cơ chế tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định 117/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và tăng thu nhập cho cán bộ, công chức hàng năm:

Đơn vị đã xây dựng, sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ làm căn cứ cho các hoạt động chi tiêu đồng thời tạo điều kiện cho CBCC giám sát và thực hiện công khai minh bạch trong quản lý tài chính, tài sản công. Trên cơ sở đó, thực hiện nghiêm túc khoán chi hành chính và triển khai các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc chi tiêu, sử dụng kinh phí được cấp đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Quy chế chi tiêu nội bộ. Trong năm 2018 đã thực hiện tiết kiệm các khoản chi như văn phòng phẩm, cước phí thông tin liên lạc, sử dụng điện, nhiên liệu, nước sạch, công tác phí, tổ chức hội nghị, hội thảo, chi tiếp khách, mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc ... Kinh phí tiết kiệm được đơn vị đã thực hiện tạm chi thu nhập tăng thêm cho CBCC và các khoản phúc lợi tập thể như hàng quý tạm chi thu nhập tăng thêm là 2.100.000đ/người/quý; chi hỗ trợ trang phục, đồng phục, chi hỗ trợ kỷ niệm các ngày lễ với mức chi 200.000 đồng/người/lễ....

- Về thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập;

Ngày 28/12/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định 4757/QĐ-UBND về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập khối tỉnh giai đoạn 2018-2019. Theo đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 11/11 đơn vị được giao tự chủ theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP (01 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên đạt 9%, 01 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên đạt 9%, 09 đơn vị do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên đạt 82%).

Thực hiện Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND

tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch tỉnh Đồng Nai; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 ban hành định mức chi cho các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật quần chúng do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện.

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP		Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP			
Tổng số cơ quan/đơn vị trực thuộc	Đã thực hiện	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập	Đã thực hiện	Tổng số đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp	Số đơn vị sự nghiệp được phê duyệt Đề án vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp
01	01	11	11	05 (QĐ số 2011/QĐ-UBND ngày 29/6/2016)	không

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị, địa phương: Kết quả triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT theo mục tiêu định hướng của tỉnh, trong đó:

- Kết quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc để xử lý, giải quyết công việc (Số liệu thống kê từ 01/11/2018 đến 28/02/2019):

Số TT	Cơ quan đơn vị	Số văn bản			Số văn bản điện tử			Tỷ lệ văn bản điện tử/tổng số văn bản	Công chức, viên chức sử dụng phần mềm quản lý văn bản để quản lý, điều hành, xử lý công việc			Ghi chú
		Tổng	Gửi	Nhận	Tổng	Gửi	Nhận		Tổng số ccvc	Số ccvc sử dụng	Tỷ lệ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
		1219	1064	155	3497	1076	2421	74%	52	52	100	

- Kết quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản

Trong quý 1/2018 Sở VH-TT-DL đã thực hiện ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản.

STT	Tiêu chí	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo	
			Số lượng	Tỷ lệ

1	Số lượng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sử dụng chữ ký số, chứng thư số	00	00	00
2	Số lượng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sử dụng chữ ký số, chứng thư số do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp	00	02	00

- Kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 theo lộ trình trong kế hoạch cải cách hành chính và các chỉ đạo của tỉnh:

TT	Tên thủ tục hành chính, dịch vụ công	Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận	Dịch vụ công mức độ 3 (qua bưu điện)		Dịch vụ công mức độ 4	
			Số hồ sơ thực hiện mức độ 3, bưu điện	Tỷ lệ	Số hồ sơ thực hiện mức độ 4	Tỷ lệ
1	191			191/422	45,26%
	Tổng số:				191	

b) Chất lượng trang thông tin điện tử của đơn vị, cụ thể:

STT	Nội dung	Thông tin kịp thời	Đầy đủ thông tin	Thuận tiện truy cập, khai thác thông tin
1	Chất lượng trang thông tin điện tử	Có	Có	có

c) Triển khai Hệ thống quản lý chất lượng ISO trên cơ sở ứng dụng CNTT sử dụng các phần mềm hiện có kết hợp với các ưu điểm của hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Những kết quả đạt được

- Công tác cải cách hành chính được Ban Giám đốc Sở xác định là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên chỉ đạo tập trung thực hiện. Chủ động ban hành sớm các kế hoạch cải cách hành chính trong tháng 1, với mục tiêu, nhiệm vụ đầy đủ theo 6 lĩnh vực cải cách hành chính. Xác định rõ ràng, cụ thể về số lượng, gắn với trách nhiệm triển khai đến các phòng quản lý và đơn vị trực thuộc, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

- Hằng tuần, tại cuộc họp giao ban sáng thứ Hai, công tác cải cách hành chính luôn được báo cáo cụ thể và Đ/c Giám đốc Sở đã kịp thời chỉ đạo thực hiện và xử lý các khó khăn, tồn tại, nhất là công tác giải quyết thủ tục hành của Sở. Công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với việc thực hiện quy trình tiếp

nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC theo cơ chế một cửa tại Trung tâm hành chính công, đã giúp cho việc đơn giản các thủ tục hành chính và thời gian giải quyết hồ sơ nhanh hơn.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức được quan tâm thực hiện. Chú trọng việc bồi dưỡng trình độ, nhận thức của công chức, viên chức nhằm giúp cho việc xử lý công việc được hiệu quả hơn. Đồng thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác rà soát, cập nhật thủ tục hành chính hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VHTTDL lên trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Rà soát văn bản QPPL, qua đó tổng hợp, thống kê những văn bản còn hiệu lực, phát hiện văn bản hết hiệu lực, văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ... để đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được quan tâm và đem lại hiệu quả tốt.

2. Phương hướng, giải pháp CCHC trong thời gian tới

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quán triệt, triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, thường xuyên chỉ đạo rà soát giải quyết các khó khăn vướng mắc về công tác cải cách hành chính, khắc phục tình trạng giao khoán nhiệm vụ cải cách hành chính cho cấp phó, cho công chức, viên chức tham mưu giúp việc.

- Đảm bảo sự hài lòng của các tổ chức cá nhân đối với chất lượng phục vụ của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong việc cung cấp dịch vụ công, đạt từ 85% trở lên, tỷ lệ không hài lòng do những nhiều giảm xuống dưới 1,5%.

- Hướng dẫn các Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa thực hiện tham gia Bộ phận một cửa cấp huyện và cấp xã, theo hướng tổ chức và phạm vi hoạt động của Trung tâm hành chính công tỉnh. Đảm bảo tiến độ theo kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, chú trọng nâng cao tỷ lệ hồ sơ xử lý theo quy trình 4 tại chỗ "tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, trả kết quả" tại Bộ phận một cửa.

- Tập trung rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo Kế hoạch số 166-KH/TU ngày 02/4/2018 của Tỉnh ủy; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018.

- Rà soát hệ thống các thủ tục hành chính về lĩnh vực Văn hóa, Thể thao Du lịch và Gia đình; nghiên cứu, xây dựng, mô hình hóa các thủ tục hành chính - dịch vụ công; rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính - dịch vụ công, hồ sơ giấy tờ, quy trình thực hiện, rút ngắn thời gian giải quyết... chú trọng các thủ tục hành chính liên quan đến khối doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính để giải quyết hiệu quả mối quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các cơ quan nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong phối hợp xử lý các nhiệm vụ chung; khắc phục tình trạng không rõ, đùn đẩy trách nhiệm giữa các đơn vị, địa phương.

- Nghiên cứu, lựa chọn các thủ tục, thực hiện chuyển đổi từ thủ tục hành chính sang dịch vụ công, chuyển việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả cho khối đơn vị sự nghiệp thực hiện, tiến tới xã hội hóa việc thực hiện này đảm bảo các phòng quản lý của Sở chỉ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, quản lý nhà nước, ban hành chính sách.

- Xây dựng, triển khai Đề án số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng việc luân chuyển hồ sơ, liên thông dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ, chú trọng phương thức "bưu điện là cánh tay nối dài của Bộ phận một cửa các cấp"; chuyên giao có lộ trình cụ thể một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công cho Bưu điện thực hiện.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin quản lý văn bản, điều hành công việc của các đơn vị, địa phương với sử dụng phần mềm, gửi, nhận văn bản điện tử thông qua trực liên thông; kết nối với các phần mềm quản lý văn bản với phần mềm quản lý lưu trữ để lưu trữ văn bản, dữ liệu điện tử theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử, nhất là đối với lãnh đạo cấp Sở, để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản, điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào sát hạch nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác Cải cách hành chính quý I/2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Trưởng, PTP TCHC;
- Lưu: VT, TCHC (Thẻ).

GIÁM ĐỐC

Lê Kim Bằng

